**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN CẨM KHÊ**
**TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 02/2021/HSST
Ngày 12-11-2021

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ, TỈNH P TH**

- ***T phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà*: Ông Nguyễn Hán Hưởng

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Bùi Ngọc Hồi

2. Bà Nguyễn Thị Sâm

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Vinh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Thật - Kiểm sátviên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Trịnh Văn T, sinh năm 1970; tại thị trấn L, huyện T, T phố Hà Nội. Nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn L, huyện T, T phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá lớp 1/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Văn L (đã chết); con bà Phạm Thị B, sinh năm 1934; Bị cáo có vợ là Cấn Thị T, sinh năm 1969 và 04 người con; con lớn nhất sinh năm 1994; con nhỏ nhất đã chết.

Tiền án: Ngày 07/6/2019, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, T phố Hà Nội xử phạt T 06 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản, T đã thi hành xong án phí tháng 03/2020 và chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/20.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 23/8/1989, Công an huyện Thạch Thất, tỉnh Hà Tây xử phạt vi phạm hành chính đối với Trịnh Văn T về hành vi trộm cắp tài sản.

Ngày 18/9/1989, Công an huyện Thạch Thất, tỉnh Hà Tây xử phạt vi phạm hành chính đối với Trịnh Văn T về hành vi trộm cắp tài sản.

Ngày 01/11/1989, công an huyện Thạch Thất, tỉnh Hà Tây xử phạt vi phạm hành chính đối với Trịnh Văn T về hành vi trộm cắp tài sản.

Ngày 04/4/1995, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, tỉnh Hà Tây xử phạt T 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội gây rối trật tự công cộng, đã được xóa án tích.

Ngày 28/5/1997, UBND huyện Thạch Thất, tỉnh Hà Tây ra quyết định đưa người vào cơ sở giáo dục, Trường giáo dưỡng đối với T về hành gi gây rối trật tự công cộng;

Ngày 24/01/2008, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, T phố Hà Nội xử phạt T 06 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản, đã được xóa án tích.

Ngày 17/8/2009, Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, T phố Hà Nội xử phạt T 15 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản, đã được xóa an tích.

Ngày 17/11/2015, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, T phố Hà Nội xử phạt T 01 năm 03 tháng tù về giam về tội trộm cắp tài sản, đã được xóa an tích.

Bị can bị bắt tạm giam từ ngày 17/6/2021 đến nay đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ (bị cáo có mặt).

(Tại danh chỉ bản số 140 của Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ lập ngày 17/6/2021).

- Người bị hại: anh Hoàng Sỹ T, sinh năm 1984

Địa chỉ: Khu T, xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Cấn Thị T, sinh năm 1969 (Là vợ bị cáo T).

Địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn L, huyện T, Thành phố Hà Nội (có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:* Khoảng 06 giờ 00 phút, ngày 09/6/2021, Trịnh Văn T điều khiển xe mô tô BKS 29V5-584.06 chở theo 01 bu đựng gà đi từ nhà tại thị trấn L, huyện T, Thành phố Hà Nội đến huyện C, tỉnh Phú Thọ mục đích là đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, đến khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, khi đi đến khu T, xã Đ, huyện C thì T thấy nhà anh Hoàng Sĩ T nhà khóa cửa, không có ai, có chuồng gà ở phía sau. T đi qua nhà anh T khoảng 5 -6 mét thì dừng lại và dựng xe mô tô ở lề đường, nhìn xung quanh không thấy có ai, T đi bộ lại nhà anh T và nhặt một bao tải xác rắn màu trắng ở phía trước nhà, sau đó T đi qua bãi đất trống phía bên tay phải nhà anh T để đi ra phía sau. T trèo tường vào vườn nhà anh T thì thấy có nhiều chuồng gà khung bằng sắt, mỗi

chuồng nhốt một con gà chọi. T mở cửa chuồng gà rồi bắt hai con gà trống (là gà chọi) trong hai chuồng đầu tiên cho vào bao tải, sau đó T tiếp tục vào bắt thêm hai con gà trống và hai con gài mái trong các chuồng còn lại cho vào bao tải trên, quá trình bắt gà cho vào bao tải thì có một con gà trống bị xổng và chạy ra vườn nên T không bắt được. Như vậy T đã trộm cắp được 3 con gà trống, mỗi con có trọng lượng từ 2,5 đến 3 kg và 2 con gà mái, mỗi con có trọng lương khoảng từ 1,6 đến 2kg, đều là gà chọi. Sau khi bắt trộm được gà, T đem bảo tải đựng gà đi ra xe mô tô, cho toàn bộ số gà từ bao tải sang bu gà T mang theo và cài bao tải vào xe mô tô, sau đó T điều khiển xe trở gà trộm cắp được đi về theo hướng huyện T, tỉnh Phú Thọ. Đi từ nhà anh T được khoảng 10 km thì T dừng xe, giấu số gà trộm cắp được ở cánh đồng gần đường quốc lộ 32C, sau đó đi xe mô tô về nhà, trên đường đi về thì chiếc bao tải bị rơi mất.

Đến khoảng 06 giờ ngày 10/6/2021, T điều khiển xe mô tô từ nhà đến chỗ giấu gà để lấy số gà đã trộm cắp được của nhà anh T ngày 09/6/2021 để bán, sau khi lấy được gà, T đi được khoảng 2-3km thì T dừng xe bán số gà đó cho người đi đường T không quen biết được 1.200.000đồng, sau đó T đi về nhà và tiêu một phần số tiền bán gà, còn lại số tiền 498.000đồng.

Ngày 15/6/2021, T tiếp tục đi đến huyện C, mục đích để trộm cắp tài sản nhưng chưa trộm cắp được thì bị người dân phát hiện, giữ lại và bàn giao cho Công an xã H. Qua đấu tranh thì T khai nhận hành vi trộm cắp 06 con gà của anh T ngày 09/6/2021 như đã nêu trên.

Ngày 16/6/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã ra soát con gà T làm xổng trong vụ trộm cắp tài sản trên nhưng không tìm thấy.

Quá trình làm việc tại cơ quan điều tra, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, lời khai phù hợp với lời khai của người bị hại, biên bản khám nghiệm, biên bản xác định hiện trường, các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Ngày 16/6/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã ra Quyết định yêu cầu định giá tài sản số 31, đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cẩm Khê xác định giá trị tài sản T đã trộm cắp của nhà anh T ngày 09/6/2021. Tại kết luận định giá tài sản số 22 ngày 16/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cẩm Khê đã kết luận:

04 con gà trống, loại gà chọi, mỗi con có trọng lượng từ 2,5 đến 3 kg có giá trị là 1.620.000đồng;

02 con gá mái loại gà chọi, mỗi con có trọng lượng khoảng 1,6 đến 2kg giá trị là 480.000đồng, Tổng giá trị tài sản T trộm cắp ngày 09/6/2021 là 2.100.000đồng.

*Vật chứng T tạm giữ:*

Ngày 15/6/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê thu giữ của T 01 ví giả da màu đen đã cũ;

Thu giữ số tiền 702.000đồng tiền Việt Nam;

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ bạc đen, BKS 29V5-584.06;

01 mũ bảo hiểm màu đen loại mũ lưỡi trai nửa đầu đã cũ, đã qua sử dụng;

01 áo phông cộc tay, màu tím than có kẻ trắng, đã cũ;

01 bu gà hình tròn, một đàu có nắp mở, một đầu là đế, bu gà được đan kết bằng tre đã qua sử dụng.

Quá trình khám xét chỗ ở của T đã thu giữ 01 quần dài hai ống, loại quần nỉ màu xám;

01 áo màu trắng, loại áp sơ mi dài tay, trên áo bám dính nhiều vết bẩn, trên ống tay áo phải có vết rách nham nhở không rõ hình.

Cơ quan Viện Kiểm sát nhan dân huyện Cẩm Khê đã xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ bạc đen, BKS 29V5-584.06 cho chị Cấn Thị T là vợ bị cáo Thu.

*Về trách nhiệm dân sự:* Anh Hoàng Sĩ T yêu cầu Trịnh Văn T phải bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình anh theo quy định của pháp luật, T chưa thực hiện việc bồi thường thiệt hại cho anh T.

Cáo trạng số 42/CT-VKS-CK ngày 07/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Trịnh Văn T phạm tội: "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Trịnh Văn T phạm tội: "Trộm cắp tài sản", quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự và đề nghị:

*Về hình phạt chính:*

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 2 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trịnh Văn T.

Xử phạt bị cáo T 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 17/6/2021.

*Về hình phạt bổ sung:*

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trịnh Văn T.

*Về xử lý vật chứng:*

Áp dụng điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu 01 ví giả da màu đen đã cũ; 01 mũ bảo hiểm màu đen loại mũ lưỡi trai nửa đầu đã cũ, đã qua sử dụng; 01 quần dài hai ống, loại quần nỉ, màu xám đã cũ; 01 chiếc áo dài màu trắng, loại áo sơ mi dài tay, trên áo có bám dính nhiều vết bẩn, trên ống tay áo phải có vết rách nham nhở không rõ hình; 01 áo phông cộc tay màu tím than, có kẻ trắng, cổ áo có chữ BANLUMA đã cũ; 01 bu gà hình tròn, một đầu có nắp mở, một đầu là đế, bu gà được đan kết bằng tre đã qua sử dụng, không còn giá trị để tiêu hủy.

Thu giữ số tiền 702.000đồng tiền Việt Nam; T của bị cáo phải tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Xác nhận cơ quan Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê đã xử lý vật chứng trả 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ bạc đen, BKS 29V5-584.06 cho chị Cấn Thị T .

*Về trách nhiệm dân sự:* Buộc bị cáo T phải trả cho anh T số tiền 2.100.000đồng.

Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tham gia tranh luận đối với bản luận tội và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:*

Các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2]. *Về những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:*

Căn cứ kết quả hỏi và tranh luận tại phiên tòa đã xác định được vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 09/6/2021, Trịnh Văn T có hành vi trộm cắp 06 con gà của nhà anh Hoàng Sĩ T, ở khu Tp, xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Tổng giá trị tài sản là 2.100.000đồng. Hành vi nêu trên của Trịnh Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, bản cáo trạng số 42/CT-VKSCK ngày 07/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo: Trịnh Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 là đúng người, đúng tội.

[3]. *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:*

Bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội lỗi cố ý, mức độ tội phạm là ít nghiêm trọng, nhưng đã xâm phạm chế độ trật tự quản lý xã hội được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, hành vi của bị cáo T phải bị xử lý nghiêm.

[4]. *Về các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo*:

*Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo T khẩn khai báo; bị cáo đã tự thú về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm r, s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

*Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Ngày 07/6/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, T phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2020; tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội ngày 09/6/2021, bị cáo chưa được xóa án tích. Vì vậy, lần phạm tội này bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là Tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

*Về nhân thân của bị cáo:* Trong thời gian từ năm 1989 đến năm 2015, bị cáo đã 3 lần bị xử lý hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; 05 lần bị xử phạt tù về hành vi trộm cắp tài sản và 01 lần bị đưa vào vớ sở giáo dục về hành vi gây rối trật tự công cộng nên bị cáo có nhân thân xấu.

*Căn cứ tính chất hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thấy rằng*: Phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Trịnh Văn T mới đảm bảo trừng trị, giáo dục và phòng ngừa trong xã hội.

[5]. *Về hình phạt bổ sung:*

*Khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định: "Người phạm tộ còn có*

*thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 50.000.000đồng".*

Xét thấy: Bị cáo không có nghề nghiệp; không có công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6]. *Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:*

Đồ vật thu giữ gồm: 01 ví giả da màu đen đã cũ; 01 mũ bảo hiểm màu đen loại mũ lưỡi trai nửa đầu đã cũ, đã qua sử dụng; 01 quần dài hai ống, loại quần nỉ, màu xám đã cũ; 01 chiếc áo dài màu trắng, loại áo sơ mi dài tay, trên áo có bám dính nhiều vết bẩn, trên ống tay áo phải có vết rách nham nhở không rõ hình; 01 áo phông cộc tay màu tím than, có kẻ trắng, cổ áo có chữ BANLUMA đã cũ; không phải vật chứng vụ án, không còn giá trị sử dụng và bị cáo đề nghị không nhận lại nên tịch thu để tiêu hủy.

Vật chứng vụ án gồm 01 bu gà hình tròn, một đầu có nắp mở, một đầu là đế, bu gà được đan kết bằng tre đã qua sử dụng, là công cụ để thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị nên tịch thu để tiêu hủy.

Số tiền thu giữ 702.000đồng tiền Việt Nam là tài sản của bị cáo có nguồn gốc từ hành vi phạm tội phải trả lại cho người bị hại.

Thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ bạc đen, BKS 29V5-584.06, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê xét thấy là tài sản của chị T nên xử lý tài sản trả lại cho chị T cần xác nhận.

*[7]. Về trách nhiệm dân sự:* Tổng số tiền bị cáo trộm cắp của anh T trị giá là 2.100.000đồng, phải buộc bị cáo bồi thường số tiền này; quá trình điều tra đã T giữ được 702.000đồng, cần trả lại cho anh T. Số tiền còn thiếu 1.398.000đồng phải buộc bị cáo bồi thường cho anh T.

[8]. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

*1. Về Điều luật áp dụng:*

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trịnh Văn T.

Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

*2. Về hình phạt:*

Xử phạt bị cáo Trịnh Văn T 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 17/6/2021.

*3. Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu 01 ví giả da màu đen đã cũ; 01 mũ bảo hiểm màu đen loại mũ lưỡi trai nửa đầu đã cũ, đã qua sử dụng; 01 quần dài hai ống, loại quần nỉ, màu xám đã cũ; 01 chiếc áo dài màu trắng, loại áo sơ mi dài tay, trên áo có bám dính nhiều vết bẩn, trên ống tay áo phải có vết rách nham nhở không rõ hình; 01 áo phông cộc tay màu tím than, có kẻ trắng, cổ áo có chữ BANLUMA đã cũ; 01 bu gà hình tròn, một đầu có nắp mở, một đầu là đế, bu gà được đan kết bằng tre đã qua sử dụng, không còn giá trị để tiêu hủy.

Trả cho anh Hoàng Sĩ T số tiền 702.000đ (Bẩy trăm linh hai nghìn đồng) tiền Việt Nam đã thu giữ của bị cáo Trịnh Văn T.

(Tại biên bản giao nhận vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ ngày 08/10/2021).

Xác nhận cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê đã trả cho chị Cấn Thị T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ bạc đen, BKS 29V5-584.06 theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 04/10/2021.

*4. Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585 và khoản 1 Điều 589 của Bộ luật Dân sự. và Điều 26 của Luật thi hành án Dân sự.

Buộc bị cáo Trịnh Văn T phải bồi thường số tiền 2.100.000 đ (Hai triệu một trăm nghìn đồng) cho anh Hoàng Sĩ T. Anh T được trả số tiên 702.000đồng đã tạm giữ theo biên bản giao tài sản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ ngày 08/10/2021. Bị cáo T còn phải bồi thường cho anh T số tiền 1.398.000đ (Một triệu ba trăm chín mươi tám nghìn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án, cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*5. Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trịnh Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí Dân sự trong vụ án hình sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo; người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo đề nghị xét xử theo trình tự phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- Thi hành án hình sự;
- Thi hành án dân sự;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS+VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hán Hưởng**

Kế hoạch xét hỏi:
Hỏi bị cáo Hoàng Kim Ngọc đầu tiên.
Hỏi bị cáo Quang
Hỏi bị cáo Bình.
Hỏi bị cáo Trần Anh Tuấn 1982
Hỏi bị cáo Huy.
Hỏi bị cáo Đăng.
Hỏi bị cáo Cường
Hỏi bị cáo Vinh
Hỏi bị cáo Thiết Hùng.
Hỏi bị cáo Trường
Hỏi bị cáo Phúc
Hỏi bị cáo Trần Anh Tuấn 1984
Hỏi bị cáo Thanh
Hỏi bị cáo Mạnh Hùng.

Hỏi làm rõ các nội dung sau:

1. Hỏi Thanh làm rõ hành vi phạm tội?
- Thời gian, địa điểm thực hiện?
- Ai là người khởi xướng thực hiện hành vi phạm tội?
- Bút lục số 663a thanh khai đến đã thấy đánh bạc thì tham gia
- Số tiền Thanh sử dụng đánh bạc là bao nhiêu?
- Có phải là 4.300.000đồng hay bao nhiêu
- Có ứng cho Minh và Giang không chưa được làm rõ. Chưa làm rõ Minh và Giang.
- Chưa xác định được tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc.

2. Đối với chiếc điện thoại sử dụng đánh bạc?
- Là loại gì?
- Màu gì?
- Có phải chiếc đã nộp không?
- Ai là người nộp?

3. Hỏi các bị cáo làm rõ các bị cáo Hoàng Kim Ngọc, Lê Hữu Phúc, Nguyễn Đình Vinh, Nguyễn Thiết Hùng và Trần Xuân Trường tự đến để đầu thú hay bị cơ quan điều tra dùng xe áp giải đến trụ sở Công an để khai?